

Bản án số: 11/2023/DS-ST.  
Ngày: 28-9-2023.  
V/v: “ Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh K Lít.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt.
2. Ông Đinh Văn Hoát.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Hồng Buôi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là “Ngân hàng”).

Địa chỉ: Số 25 Bis Nguyễn Thị M, phường B, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Th - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Tấn H - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Quảng Ngãi.

(Theo Quyết định ủy quyền số: 2953/2022/QĐ-TGD, ngày 11/11/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh).

Người nhận ủy quyền lại: Ông Phan Khắc Q - Chức vụ: Chuyên viên Quan hệ khách hàng cá nhân (Theo giấy ủy quyền số: 01/2023/UQ-CNQN ngày 28/02/2023).

Địa chỉ: 348 đường 17, thị trấn D, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

2. *Bị đơn*: Ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph.

Đều có địa chỉ: Thôn Nước T, xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Đinh Thị C.

Địa chỉ: Thôn Nước T, xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

4. *Người phiên dịch*: Bà Đinh Thị H - Cán bộ hưu trí thị trấn D.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 01/3/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của đại diện nguyên đơn ông Phan Khắc Q trình bày:*

Ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph có ký Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 3081/21/MB/HĐTD ngày 09/02/2021 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh vay số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất: 11%/năm, thời hạn vay: 12 tháng.

Để đảm bảo cho khoản vay, ông D và bà Ph đã thế chấp tài sản là nhà và quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ: xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DA 928466, số vào sổ cấp GCN: "CS"00594 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 02/02/2021 cho ông Đinh Văn D trú tại xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Tài sản trên được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 3081/21/MB/HĐBĐ ngày 03/02/2021, công chứng tại Văn phòng công chứng Ngô Văn H, tỉnh Quảng Ngãi ngày 03/02/2021, số công chứng: 01550, quyền số: 01 TP/CC/HĐGD, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh huyện S ngày 09/02/2021, số thứ tự 267, quyền số 01; cam kết thế chấp tài sản chưa hợp lệ ngày 09/02/2021 và ngày 25/11/2021 ông Đinh Văn D vay thế tín dụng số 515131\*\*\*\*\*0538, hạn mức 20.000.000 đồng nữa, lãi suất thế 24%/năm.

Sau khi hợp đồng trên được thực hiện gần xong thì ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph có nhu cầu vay tiếp nên ngày 25/01/2022 ông D và bà Ph tiếp tục vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh tại văn bản đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUNN02 vay 200.000.000 đồng, lãi suất: 11%/năm, thời hạn vay: 12 tháng. Tại khế ước nhận nợ này ông D và bà Phách tiếp tục dùng tài sản để đảm bảo cho khoản vay là nhà và

quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ: xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DA 928466, số vào sổ cấp GCN: “CS”00594 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 02/02/2021 cho ông Đinh Văn D, trú tại xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Quá trình vay vốn thì ông D và bà Ph chỉ trả tiền gốc 1.000.000 đồng, còn 199.000.000 đồng cùng tiền lãi suất thì ông D, bà Ph không trả mặc dù bên Ngân hàng đã nhiều lần làm việc yêu cầu trả nợ.

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh về hai khoản vay tính đến ngày 27/9/2023 là 251.297.493 đồng (trong đó, nợ gốc: 211.685.520 đồng; lãi trong hạn: 3.687.177 đồng; lãi quá hạn: 28.122.300 đồng; nợ lãi của thẻ tín dụng: 4.738.670 đồng; nợ phí tín dụng: 3.063.826 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/9/2023 theo văn bản đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUNN02 ngày 25/01/2022 và thẻ tín dụng số 515131\*\*\*\*\*0538 ngày 25/11/2021.

Trường hợp ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph không thực hiện việc trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng đề nghị Tòa án tuyên phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, cụ thể: Nhà và quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ: xã Sơn Th, huyện Sơn H, tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DA 928466, số vào sổ cấp GCN: “CS”00594 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 02/02/2021 cho ông Đinh Văn D, trú tại xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Trường hợp số tiền phát mãi, thu hồi tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản khác thuộc sở hữu, sử dụng của ông D và bà Ph để tiếp tục thu hồi nợ theo quy định của pháp luật cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ. Ngoài ra không ý kiến gì thêm.

*Tại bản tự khai ngày 20/7/2023 và biên bản ghi lời khai ngày 05/9/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của bị đơn ông Đinh Văn D trình bày:*

Ông thừa nhận ngày 25/01/2022, vợ chồng ông có xác nhận tại văn bản đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUNN02 vay 200.000.000 đồng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh, lãi suất: 11%/năm, thời hạn vay: 12 tháng và trước đó, ngày 25/11/2021 ông có vay thẻ tín dụng số 515131\*\*\*\*\*0538, hạn mức 20.000.000 đồng nữa, lãi suất thẻ 24%/năm. Khế ước nhận nợ này ông và bà Ph tiếp tục dùng tài sản để đảm bảo cho khoản vay là nhà và quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ: xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DA 928466, số vào sổ cấp GCN: “CS”00594 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 02/02/2021 cho ông (tên Đinh Văn D), trú tại xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nhưng do gia đình gặp

khó khăn, vợ đi làm ăn xa chưa về, chưa bán được cây keo nên vợ chồng ông chưa có điều kiện trả nợ cho Ngân hàng.

Nay, Ngân hàng yêu cầu ông và bà Đinh Thị Ph trả số tiền 251.297.493 đồng (trong đó, nợ gốc: 211.685.520 đồng; lãi trong hạn: 3.687.177 đồng; lãi quá hạn: 28.122.300 đồng; nợ lãi của thẻ tín dụng: 4.738.670 đồng; nợ phí thẻ tín dụng: 3.063.826 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/9/2023 theo bằng văn bản đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUN02 ngày 25/01/2022 và thẻ tín dụng số 515131\*\*\*\*\*0538 ngày 25/11/2021 thì ông đồng ý, đồng thời ông cũng nhất trí để Ngân hàng phát mãi tài sản thế chấp để trả nợ, cụ thể: Nhà và quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ: xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DA 928466, số vào sổ cấp GCN: “CS”00594 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 02/02/2021 cho ông.

Đối với bị đơn bà Đinh Thị Ph: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, do bà Ph không có mặt tại địa phương nơi cư trú, gia đình có nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng bà Phách vẫn không có mặt tại Tòa án. Do đó, trong hồ sơ không thể hiện ý kiến của bị đơn bà Đinh Thị Ph.

*Tại bản tự khai ngày 20/7/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị C trình bày:*

Việc ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph có vay nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh như thế nào thì bà không liên quan, nhưng bà không đồng ý việc ông D và bà Ph để Ngân hàng xử lý tài sản là nhà, đất của ông D, vì bà đang ở nhờ nhà của ông D, không có chỗ ở nào khác.

*Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã xác định quan hệ tranh chấp phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn; bị đơn ông Đinh Văn D; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị C đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn bà Đinh Thị Ph không chấp hành quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy, ngày 09/02/2021 ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph có ký Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 3081/21/MB/HĐTD với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh vay số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất: 11%/năm, thời hạn vay: 12 tháng.

Để đảm bảo cho khoản vay, ông D và bà Ph đã thế chấp tài sản là nhà và quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ:

xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DA 928466, số vào sổ cấp GCN: “CS”00594 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 02/02/2021 cho ông Đinh Văn D.

Sau khi hợp đồng trên được thực hiện gần xong, ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph có nhu cầu vay tiếp nên ngày 25/01/2022 ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph tiếp tục vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh tại văn bản đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUNN02 vay 200.000.000 đồng, lãi suất: 11%/năm, thời hạn vay: 12 tháng. Khế ước nhận nợ này ông D và bà Ph tiếp tục dùng tài sản để đảm bảo cho khoản vay là nhà và quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ: xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DA 928466, số vào sổ cấp GCN: “CS”00594 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 02/02/2021 cho ông Đinh Văn D.

Quá trình vay vốn thì ông D và bà Ph chỉ trả tiền gốc 1.000.000 đồng, số tiền còn lại cùng tiền lãi suất thì ông D, bà Ph không trả mặc dù bên Ngân hàng đã nhiều lần làm việc yêu cầu trả nợ.

Nay, Ngân hàng Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph phải trả cho Ngân hàng với tổng số tiền 251.297.493 đồng là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của đại diện nguyên đơn. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 351, Điều 463; Điều 466; Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền 251.297.493 đồng (trong đó, nợ gốc: 211.685.520 đồng; lãi trong hạn: 3.687.177 đồng; lãi quá hạn: 28.122.300 đồng; nợ lãi của thẻ tín dụng: 4.738.670 đồng; nợ phí thẻ tín dụng: 3.063.826 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/9/2023 theo văn bản đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUNN02 ngày 25/01/2022 và thẻ tín dụng số 515131\*\*\*\*\*0538 ngày 25/11/2021.

Ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph phải chịu chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng cho bà Đinh Thị Ph và ông Đinh Văn D đã được người thân thích của bà Phách nhận theo đúng quy định pháp luật, chỉ có ông Đỗ đến Tòa án để làm việc và tham gia tố tụng, còn bà Phách không đến Tòa án để làm việc. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận thấy việc Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng là phù hợp, đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 177 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bà Ph tiếp tục vắng mặt không rõ lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Đinh Thị Ph. Còn bà C có đơn xin xét xử vắng mặt.

[2] Thẩm quyền thụ lý, giải quyết: Theo đơn khởi kiện ngày 01/3/2023 và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự và bị đơn có địa chỉ tại huyện S. Do đó, Tòa án nhân dân huyện S thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xác định quan hệ pháp luật: Qua xem xét tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, hai bên thực hiện hợp đồng vay tài sản (Hợp đồng tín dụng hạn mức) hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh với ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph là có thật và hợp pháp. Hội đồng xét xử xác định, đây là quan hệ tranh chấp Hợp đồng vay tài sản (Hợp đồng tín dụng) được quy định tại Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

[4] Xét yêu cầu của đại diện nguyên đơn buộc ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền là 251.297.493 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/9/2023 theo văn bản đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUNN02 ngày 25/01/2022 và thẻ tín dụng số 515131\*\*\*\*\*0538 ngày 25/11/2021, Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào ngày 09/02/2021 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (bên cho vay) và vợ chồng ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph (bên vay) có ký kết hợp đồng vay tài sản (Hợp đồng tín dụng hạn mức) với số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất: 11%/năm, thời hạn vay: 12 tháng và ngày 25/11/2021 ông Đinh Văn D tiếp tục vay bằng hình thức thẻ tín dụng số 515131\*\*\*\*\*0538, hạn mức 20.000.000 đồng nữa, lãi suất thẻ 24%/năm.

Để đảm bảo cho khoản vay, ông D và bà Ph đã thế chấp tài sản là nhà và quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ: xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên ông Đinh Văn D.

Sau khi hợp đồng trên được thực hiện gần xong, thì ngày 25/01/2022 ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph vay tiếp theo văn bản đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUNN02 vay 200.000.000 đồng, lãi suất: 11%/năm, thời hạn vay: 12 tháng. Khế ước nhận nợ này được ông D và bà Ph tiếp tục dùng tài sản để đảm bảo cho khoản vay là nhà và quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ: xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng thì ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph không thực hiện trả nợ vay như cam kết. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần đến làm việc đòi nợ thì ông D chỉ trả 1.000.000 đồng tiền gốc, còn bà Phách bỏ địa phương đi làm ăn xa.

Nay, đại diện nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng với tổng số tiền là 251.297.493 đồng là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của đại diện nguyên đơn, buộc ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Hồ Chí Minh số tiền 251.297.493 đồng (trong đó, nợ gốc: 211.685.520 đồng; lãi trong hạn: 3.687.177 đồng; lãi quá hạn: 28.122.300 đồng; nợ lãi của thẻ tín dụng: 4.738.670 đồng; nợ phí thẻ tín dụng: 3.063.826 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/9/2023 theo bằng văn bản đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUNN02 ngày 25/01/2022 và thẻ tín dụng số 515131\*\*\*\*\*0538 ngày 25/11/2021 là phù hợp với Điều 351, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng.

[5] Xét yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị C, Hội đồng xét xử thấy rằng: Nhà mà bà đang ở hiện nay là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Đinh Văn D, nên việc ông D, bà Ph thế chấp tài sản là nhà và quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ: xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để đảm bảo khoản vay là đúng quy định của pháp luật, không phải là tài sản của bà, nên việc bà không đồng ý Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản của ông D, bà Ph để thu hồi nợ là không có cơ sở chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bà là có căn cứ.

Nhận định của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng. Do toàn bộ yêu cầu của các bị đơn không được Tòa án chấp nhận nên các bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí này là phù hợp khoản 1 Điều 157 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Về án phí: Ông Đinh Văn D được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; phần bà Đinh Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 288, Điều 351, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh, buộc ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 251.297.493 đồng (*Hai trăm năm mươi một triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn bốn chín mươi ba đồng*) (trong đó, nợ gốc: 211.685.520 đồng; lãi trong hạn: 3.687.177 đồng; lãi quá hạn: 28.122.300 đồng; nợ lãi của thẻ tín dụng: 4.738.670 đồng; nợ phí tín dụng: 3.063.826 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/9/2023 theo bằng văn bản đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUN02 ngày 25/01/2022 và thẻ tín dụng số 515131\*\*\*\*\*0538 ngày 25/11/2021.

Trường hợp ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph, không thực hiện việc trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, cụ thể: Nhà và quyền sử dụng đất tại Thửa số: 87; Tờ bản đồ số: TĐĐC; Diện tích: 728m<sup>2</sup>; Địa chỉ: xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: DA 928466, số vào sổ cấp GCN: "CS"00594 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 02/02/2021 cho ông Đinh Văn D ở trú tại xã Sơn Th, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Trường hợp số tiền phát mãi, thu hồi tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản khác thuộc sở hữu, sử dụng của ông D và bà Ph để tiếp tục thu hồi nợ theo quy định của pháp luật cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.



Trường hợp số tiền phát mãi, thu hồi tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ thì ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

2. Buộc ông Đinh Văn D và bà Đinh Thị Ph phải hoàn trả 3.000.000 đồng về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí: Buộc bà Đinh Thị Ph phải chịu 6.282.437 đồng (lấy số tròn) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại 5.596.300 đồng tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005023 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo văn bản đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUN02 ngày 25/01/2022 và theo khoản vay thẻ tín dụng số 515131\*\*\*\*\*0538 ngày 25/11/2021.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

*Nơi nhận:*

- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Tòa án tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đinh K Lít**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nguyệt     Đinh Văn Hoát**

**Đinh K Lít**

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn ông Đinh Văn Dỗ là bà Phạm Thị Hà Châu - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.*

[6] *Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Qua nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như kết quả xét hỏi tại phiên tòa cho thấy, ngày 25/01/2022 ông Đinh Văn Dỗ và bà Đinh Thị Phách có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 200.000.000 đồng theo văn bản đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ lần 02 số: 3081/21/HĐTD/KUN02 là thực tế, ông Dỗ và bà Phách đã trả 1.000.000 đồng tiền gốc, còn 199.000.000 đồng tiền gốc và ..... đồng lãi là thực tế và đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN  
TÒA**

**Nguyễn Thị Nguyệt**

**Đinh Văn Hoát**

**Đinh K Lít**

**Các Hội thẩm nhân dân**  
tòa

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên**

**Đinh K Lít**